| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN GIỒNG TRÔM**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 180/2024/QĐST-DS | *Giồng Trôm, ngày 12 tháng 12 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 462/2024/TLST- DS ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản";

Xét thấy: Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/7/2024, nguyên đơn bà Nguyễn Thị N xác định bị đơn ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1965, có địa chỉ thường trú: ấp 5, xã Lương Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án không thể tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án cho ông Nguyễn Hữu T do ông T không có sinh sống tại địa chỉ theo đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị N cung cấp.

Vào ngày 06/11/2024, Tòa án đã tiến hành xác minh tại công an xã Lương Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Qua xác minh được biết không tìm thấy thông tin đăng ký thường trú của ông Nguyễn Hữu T trên dữ liệu dân cư quốc gia, ông Nguyễn Hữu T không còn sinh sống tại địa phương cách đây khoảng 10 năm, hiện ông T đi đâu, làm gì địa phương không nắm được do ông T không trình báo với chính quyền địa phương.

Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm đã ra thông báo yêu cầu nguyên đơn cung cấp địa chỉ mới của bị đơn ông Nguyễn Hữu T. Hết thời hạn thông báo nhưng nguyên đơn không cung cấp được địa chỉ mới của ông Nguyễn Hữu T. Kèm theo hồ sơ khởi kiện, nguyên đơn cũng không cung cấp được chứng cứ thể hiện bị đơn cố tình giấu địa chỉ.

Do đó, căn cứ vào điểm h khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự;

## QUYẾT ĐỊNH

**1**. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 462/2024/TLST- DS ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968;

Địa chỉ: ấp 5 (Hòa Thạnh B), xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Ông Phạm Văn Hải, sinh năm 1975;

Địa chỉ: số Z, ấp C, xã Mỹ T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Ông Phan Tuấn An, sinh năm 1998;

Địa chỉ: số Z, ấp L, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Cùng địa chỉ liên hệ: số D, ấp B, xã B1, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1965;

Địa chỉ: ấp 5, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

**2.** Hậu của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Người khởi kiện có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án khi đủ điều kiện khởi kiện.

- Trả lại đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho người khởi kiện nếu có yêu cầu.

- Về án phí: Các đương sự không phải chịu án phí. Bà Nguyễn Thị N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004368 ngày 30/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

**3**. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- Các đương sự nêu trên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Ngoan**